

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Thuở khai thiên lập địa, đất trời còn hỗn mang, thường có các vị thần khổng lồ xuất hiện giúp đỡ con người. Cả thần nam và thần nữ. Những vị thần này hay đi với nhau thành một cặp như ông Tứ Tượng – bà Nữ Oa, ông Đực – bà Cái, ông Đùng – bà Đà v.v.... Ở vùng Tiên Du có ông Lộc Cộc – bà Tô Cô.

Hai ông bà Lộc Cộc – Tô Cô đều có thân hình cao lớn, đầu đội trời, vai chạm mây, chân đứng lún đá thủng đất. Mỗi bước đi của ông bà là từ đỉnh núi này sang đỉnh núi khác. Ông bà để lại giữa đồng ruộng, trên sườn đồi, trong ngõ làng những dấu chân khổng lồ đo vừa mười gang tay. Ở Sơn, ở Chè Dọc, ở Lim, ở Kẻ Đồng, ở Tiên Lát, ở Phật Tích... đâu đâu cũng có dấu chân ông bà. Hai ông bà Lộc Cộc – Tô Cô có khi đi thành đôi, người nọ tiếp người kia, có khi chỉ thấy một mình ông. Có khi lại thấy một mình bà. Hai người khổng lồ nhưng tính tình thật hồn hậu tự nhiên, thoát vui thoát buồn như những đứa trẻ ham chơi. Lúc tức giận, hai ông bà chớp mắt sáng lóe, tiếng nói ầm ầm như trống dội, hắt hơi thành giông gió, thở mạnh thành bão táp... Khi vui, ông bà làm mưa gió tưới tắm cho cây cỏ tốt tươi.

Hai ông bà Lộc Cộc – Tô Cô đều to lớn như thế nên đều có sức khỏe dị thường. Ông bà thường đua nhau làm các việc lớn lao như đào sông, xây núi, lấp biển. Một cái sọt đất bỏ quên cũng thành cái gò. Đắp suốt một đêm thì được quả đồi. Một vết chân duỗi ra cũng khơi thành con suối. Đào suốt một ngày thì được con sông... Nhờ ông bà dôn nước ra biển, tát khô đầm lầy mà đất đai đồng ruộng hiện ra, thành nơi cư trú làm ăn sinh sống cho con người.

Khi con người đông đúc, ông Lộc Cộc vẫn về đổ giông, đổ sấm, vung chớp, tung gió bão; bà Tô Cô vẫn về tung những đàn hươu nai, chim chóc đến cho con người săn bắt...

Nhìn quang cảnh núi sông, đồng ruộng, cỏ cây, hoa lá bốn mùa kế tiếp nhau xanh tươi, bà Tô Cô hài lòng lắm. Công việc tạm xong, lại đang có mang nên bà Tô Cô nằm duỗi dài xuống bên dòng sông Đuống nghỉ ngơi. Tại đây, bà Tô Cô đã đẻ ra một cái bọc. Từ cái bọc nở ra mười hai người con gái xinh đẹp. Các cô gái thay mẹ chia nhau đi khắp bốn phương dạy dân các nghề nghiệp, mỗi cô đều trở thành vua bà của mỗi vùng.

(Thánh thoại “Ông Lộc Cộc bà Tô Cô” – Thu Nga, Việt Dũng, Hoàng Minh sưu tầm và biên soạn, NXB Thanh Niên)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Xác định ngôi kể của người kể chuyện.

Câu 2: Nêu đặc điểm không gian, thời gian nghệ thuật trong văn bản.

Câu 3: Phân tích hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn sau: *“Hai ông bà Lộc Cộc - Tò Cô có khi đi thành đôi, người nọ tiếp người kia. Có khi chỉ thấy một mình ông. Có khi lại thấy một mình bà. Hai người khổng lồ nhưng tính tình thật hồn hậu, tự nhiên, thoát vui, thoát buồn như những đứa trẻ ham chơi”*.

Câu 4: Nhận xét phẩm chất của nhân vật Ông Lộc Cộc bà Tò Cô được thể hiện trong văn bản.

Câu 5. Thông điệp có ý nghĩa nhất mà anh/chị nhận được từ văn bản trên là gì? Hãy trả lời trong khoảng 5-7 dòng.

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết cho thế hệ trẻ hôm nay. Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của sự trải nghiệm đối với thế hệ trẻ.

.....**Hết**.....

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:.....SBD:.....

SỞ GD&ĐT VINH PHÚC
TRƯỜNG THPT HAI BÀ TRƯNG

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: NGỮ VĂN 10

(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Xác định ngôi kể: người kể chuyện ngôi thứ 3	0.5
	2	Đặc điểm không gian, thời gian nghệ thuật trong văn bản: Không gian vũ trụ nguyên sơ, khi trời đất còn hỗn mang... Thời gian quá khứ, không được xác định cụ thể <i>thuở khai thiên lập địa</i>	0.5
	3	- HS trả lời được ba biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn: + Lập cấu trúc: <i>Có khi chỉ thấy một mình...</i> + Liệt kê: <i>hồn hậu, tự nhiên, thoát vui, thoát buồn.</i> + So sánh: <i>Tính tình của ông Lộc Cộc, bà Tô Cô như trẻ con.</i> - Tác dụng: + Tạo nhịp điệu, liên kết cho câu văn; tạo ấn tượng mạnh, hiệu quả trong miêu tả, kể chuyện; làm cho câu văn sinh động, hấp dẫn, gợi hình, gợi cảm; + Thể hiện một cách sinh động, rõ nét tính cách của ông Lộc Cộc, bà Tô Cô. Họ tuy là vị thần nhưng họ có nét tính cách gần gũi với con người.	1.5
	4	- Chỉ ra được những phẩm chất nổi bật của nhân vật ông Lộc Cộc, bà Tô Cô (nhân hậu, giàu lòng yêu thương con người, sống trách nhiệm, có sức mạnh phi thường, khả năng siêu nhiên sáng tạo ra muôn loài và vạn vật...) - Nhận xét: + Đây là những phẩm chất cao đẹp tiêu biểu cho vẻ đẹp tâm hồn và trí tuệ của người Việt xưa. + Từ đó hình thành trong ta lòng nhân ái, yêu thương đối với con người. ..	1.5
	5	- Đảm bảo hình thức một đoạn văn với dung lượng theo yêu cầu đề ra. - Học sinh trình bày theo cảm nhận của mình, miễn sao đó là thông điệp có ý nghĩa và phù hợp với nội dung chủ đề của văn bản. Sau đây là một số ví dụ: + Cần biết ơn, trân trọng và bảo vệ những thành tựu mà các vị thần linh đã có công tạo ra (vũ trụ, thiên nhiên, các loài vật, giúp con người làm ăn sinh sống...) + Sự sáng tạo là không giới hạn. Do đó, con người hãy phát huy khả năng sáng tạo của bản thân mình. ... - Lí giải: HS có thể lí giải theo cách hiểu của mình miễn là hợp lí và có sức thuyết phục.	2.0
II		VIẾT	

	Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết cho thế hệ trẻ hiện nay. Anh/Chị hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của sự trải nghiệm đối với giới trẻ.	4.00
	a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài:</i> Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận xã hội	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Tầm quan trọng, sự cần thiết của lối sống trải nghiệm đối với giới trẻ.	0,50
	c. <i>Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết</i> -Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lý theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề nghị luận - <i>Giải thích: Trải nghiệm</i> là tự mình trải qua để có được hiểu biết, kinh nghiệm, tích lũy được nhiều kiến thức và vốn sống. =>Trải nghiệm có vai trò to lớn, cần thiết mang đến cho mỗi người, nhất là giới trẻ lối sống tích cực, có trải nghiệm thì bản thân mới trưởng thành, sống đẹp... -<i>Bàn luận</i> về vai trò, tác dụng của sự trải nghiệm trong cuộc sống, nhất là với giới trẻ: + Giúp mở rộng, nâng cao sự hiểu biết, kinh nghiệm, có cách nghĩ, cách sống tích cực, biết yêu thương, quan tâm chia sẻ.... + Trải nghiệm giúp bản thân khám phá ra chính mình, hoàn thiện các kỹ năng, phát triển tương thành để có những quyết định đúng đắn, sáng suốt...; + Giúp con người sáng tạo, khẳng định được năng lực, biết cách vượt qua khó khăn, có bản lĩnh, nghị lực.... - <i>Mở rộng</i> + Chỉ ra những tác hại của lối sống thụ động, ỷ lại, nhàn chán, vô ích, đắm chìm trong thế giới ảo (game), các tệ nạn...Đó là những trải nghiệm xấu, tiêu cực vô ích,... + Đưa ra ý kiến trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện... - <i>Bài học nhận thức và hành động:</i> Sự trải nghiệm trong cuộc sống rất cần thiết với con người, nhất là với giới trẻ. Không ngại dấn thân để có được cơ hội trải nghiệm. Hãy tự mình làm chủ cuộc sống của mình, không phụ thuộc vào người khác để trưởng thành hơn mỗi ngày... * Khẳng định lại vấn đề, liên hệ mở rộng (Đưa ra một số dẫn chứng thực tế, những câu chuyện nhỏ trong cuộc sống để làm sáng tỏ.)	1,00
	d. <i>Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai ít nhất 3 luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân - Lựa chọn các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu,	1,50

	phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. <i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	
	<i>đ. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt,	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,50
TỔNG ĐIỂM		10.0
Điểm làm tròn đến 0.5		

